

Số: /QĐ-UBND

Hoàn Lão, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt giá đất cụ thể và phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Tuyến đường kết nối từ đường ven biển đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, huyện Bố Trạch

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀN LÃO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định 226/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình sửa đổi khoản 1 Điều 13 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế

về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất; mức bồi thường chi phí di chuyển tài sản và mức bồi thường, hỗ trợ do phải di dời mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất; mức bồi thường chi phí di chuyển tài sản và mức bồi thường, hỗ trợ do phải di dời mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc Quy định mức bồi thường khi nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc Ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2020 - 2024 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Bố Trạch;

Căn cứ Công văn số 69/SNNMT-QLĐĐ ngày 09/7/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc lựa chọn quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Công văn số 80/UBND-NNMT ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn;

Căn cứ Công văn số 169/UBND-NNMT ngày 22/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc áp dụng đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất và mức bồi thường chi phí di chuyển tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 135/TB-UBND ngày 23/01/2025 của UBND huyện Bồ Trạch về chủ trương thu hồi đất để GPMB thực hiện dự án Tuyến đường kết nối từ đường ven biển đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, huyện Bồ Trạch;

Căn cứ Thông báo số 327/TB-HĐTĐGD ngày 19/8/2025 của Hội đồng thẩm định giá đất xã Hoàn Lão về kết quả họp hội đồng thẩm định giá đất cụ thể để GPMB thực hiện dự án Tuyến đường kết nối từ đường ven biển đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, huyện Bồ Trạch;

Căn cứ Biên bản thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện khu tái định cư phục vụ GPMB dự án Tuyến đường kết nối từ đường ven biển đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, huyện Bồ Trạch ngày 23/8/2025 của phòng Kinh tế xã Hoàn Lão;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế tại Tờ trình số 77/TTr-KT ngày 6/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện khu tái định cư phục vụ GPMB dự án Tuyến đường kết nối từ đường ven biển đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, huyện Bồ Trạch với các nội dung sau:

I. Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Tuyến đường kết nối từ đường ven biển đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, huyện Bồ Trạch với các nội dung như sau:

- Giá đất trồng cây hằng năm khác (HNK), xã Hòa Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc Vị trí 1, giá đất: 43.000 đồng/m².

- Giá đất ở (ONT), xã Hòa Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc Khu vực nông thôn, khu vực 1, vị trí 2, , giá đất: 1.942.000 đồng/m².

- Giá đất trồng cây hằng năm khác (thửa đất nông nghiệp trong cùng thửa đất ở), xã Hòa Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc, khu vực 1, vị trí 2, giá đất: 971.000 đồng/m².

- Giá đất ở (ONT), xã Hòa Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc Khu vực nông thôn, khu vực 1, vị trí 1, giá đất: 2.125.000 đồng/m².

- Giá đất trồng cây hằng năm khác (thửa đất nông nghiệp trong cùng thửa đất ở), xã Hòa Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: khu vực 1, vị trí 1, giá đất: 1.062.500.000 đồng/m².

- Giá đất ở (ONT), xã Hòa Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc Khu vực nông thôn, khu vực 1, vị trí 3, giá đất: 1.529.000 đồng/m².

- Giá đất trồng cây hằng năm khác (thửa đất nông nghiệp trong cùng thửa đất ở), xã Hòa Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc, khu vực 1, vị trí 3, giá đất: 764.500 đồng/m².

- Giá đất trồng cây hằng năm khác (HNK), xã Đại Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc Vị trí 1, giá đất: 43.000 đồng/m².

- Giá đất ở (ONT), xã Đại Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc Khu vực nông thôn, khu vực 2, vị trí 1, giá đất: 2.810.000 đồng/m².

- Giá đất trồng cây hằng năm khác (thửa đất nông nghiệp trong cùng thửa đất ở), xã Đại Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc khu vực 2, vị trí 1, giá đất: 1.405.000 đồng/m².

- Giá đất ở (ONT), xã Đại Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc Khu vực nông thôn, khu vực 2, vị trí 3, giá đất: 1.517.000 đồng/m².

- Giá đất trồng cây hằng năm khác (thửa đất nông nghiệp trong cùng thửa đất ở), xã Đại Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc khu vực 2, vị trí 3, giá đất: 758.500 đồng/m².

- Giá đất ở (ONT), xã Đại Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc Khu vực nông thôn, khu vực 2, vị trí 4, giá đất: 1.293.000 đồng/m².

- Giá đất trồng cây hằng năm khác (thửa đất nông nghiệp trong cùng thửa đất ở), xã Đại Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc khu vực 2, vị trí 4, giá đất: 646.500 đồng/m².

- Giá đất ở (ONT), xã Đại Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc Khu vực nông thôn, khu vực 3, vị trí 1, giá đất: 2.108.000 đồng/m².

- Giá đất trồng cây hằng năm khác (thửa đất nông nghiệp trong cùng thửa đất ở), xã Đại Trạch (cũ) nay là xã Hoàn Lão: Thuộc khu vực 3, vị trí 1, giá đất: 1.054.000 đồng/m².

(Có phụ lục 01 kèm theo)

II. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện khu tái định cư phục vụ GPMB dự án Tuyến đường kết nối từ đường ven biển đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, huyện Bố Trạch:

1. Tổng diện tích đất thu hồi: 4.191,5 m².
2. Tổng số người có đất thu hồi: 10 hộ gia đình, cá nhân.
3. Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: Không.
4. Phương án bố trí tái định cư: Không.
5. Phương án di dời mồ mả trong phạm vi đất thu hồi: Không.
6. Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi: Không.
7. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: **6.493.683.921 đồng** (*Bằng chữ: Sáu tỷ, bốn trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi ba ngàn, chín trăm hai mươi một đồng*).

Nguồn kinh phí: Lấy từ nguồn kinh phí thực hiện dự án Tuyến đường kết nối từ đường ven biển đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, huyện Bố Trạch.

7.1. Tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: **6.016.876.921 đồng** (*Bằng chữ: Sáu tỷ, không trăm mười sáu triệu, tám trăm bảy mươi sáu ngàn, chín trăm hai mươi một đồng*).

Trong đó:

- Bồi thường về đất: 3.805.786.050 đồng;
- Bồi thường tài sản trên đất: 1.759.295.712 đồng;
- Các khoản hỗ trợ về đất: 351.815.740 đồng;
- Các khoản hỗ trợ tài sản trên đất: 45.466.884 đồng;
- Tiền thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng: 54.512.535 đồng;

Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ: 10 hộ gia đình, cá nhân.

(Có phụ lục 02 kèm theo)

7.2. Chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: **476.807.000 đồng** (*Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi sáu, tám trăm lẻ bảy nghìn đồng*).

(Có phụ lục 03 kèm theo)

8. Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Thời gian thực hiện chi trả tiền: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Tuyến đường kết nối từ đường ven biển đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, huyện Bố Trạch.

- Thời gian bàn giao mặt bằng: Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm bố trí kinh phí để chi trả cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng.

2. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất Bố Trạch có trách nhiệm Phối hợp với phòng Kinh tế xã niêm yết công khai Quyết định này và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt tại trụ sở UBND xã Hoàn Lão và Nhà văn hóa thôn nơi có đất bị thu hồi theo đúng quy định; Chi trả tiền kịp thời, đúng đối tượng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng chuyển cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực V để thực hiện thủ tục biến động diện tích hoặc thu hồi, quản lý theo quy định; Gửi văn bản báo cáo UBND xã việc đã hoàn thành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người bị thu hồi đất theo quy định.

3. Các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng có trách nhiệm thực hiện việc nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã phê duyệt tại Quyết định này và bàn giao mặt bằng cho Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất Bố Trạch trong thời gian 20 ngày kể từ ngày chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

4. Văn phòng HĐND & UBND xã có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND & UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất Bồ Trạch; Phòng Giao dịch số 7 Kho bạc Nhà nước khu vực XII; Giám đốc Chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai khu vực V; Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Như Bông